THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG THUỐC CHO BỆNH NHÂN LAO TẠI BỆNH VIỆN PHỔI HẢI PHÒNG NĂM 2019

Đỗ Thị Bích Diệp*, Phạm Văn Trường*, Trương Đình Phong*, Nguyễn Thị Thu Phương*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Lao là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn lao (Mycobacterium tuberculosis) gây nên. Hiện nay, bệnh lao thực sự trở thành gánh nặng cho toàn cầu, bệnh vượt qua tầm kiểm soát của nhiều nước trên thế giới. Cung ứng thuốc điều trị lao an toàn đầy đủ, kịp thời là một trong những nhiệm vụ trong chiến lược phòng chống lao quốc gia.

Mục tiêu: Đề tài được thực hiện với mục tiêu: Khảo sát danh mục thuốc sử dụng cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019 và khảo sát hoạt động bảo quản, cấp phát và sử dụng thuốc cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:

● Đối tượng nghiên cứu bao gồm báo cáo tổng kết cuối năm của bệnh viện, tổng kết công tác dược; danh mục thuốc sử dụng năm 2019; báo cáo xuất nhập tồn hàng quý của năm 2019 tại khoa Dược, hoạt động bảo quản và cấp phát, sử dụng thuốc.

● Phương pháp nghiên cứu: mô tả hồi cứu, thông qua thu thập các quy trình, tài liệu liên quan đến hoạt động lựa chọn, mua sắm, cấp phát và sử dụng thuốc, báo cáo tổng kết khoa dược, bệnh viện trong năm 2019.

Kết quả: Có 16 thuốc điều trị lao được sử dụng, trong đó các thuốc điều trị lao hàng 1 toàn bộ đều được sản xuất trong nước, các thuốc điều trị lao hàng 2 phần lớn được nhập khẩu. Thuốc có số lượng DDD sử dụng cao nhất là Rifampicin (27,99%). Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chiếm tỷ trọng cao nhất (73,97%). Hoạt động bảo quản được thực hiện theo nguyên tắc "Thực hành tốt bảo quản thuốc". Nhóm A chỉ chiếm 20,2% số hàng dự trữ nhưng chiếm tới 80% tổng giá trị của kho. Hoạt động cấp phát thuốc cho bệnh nhân nội trú, ngoại trú, cấp phát thuốc trong chương trình chống lao cho tuyến huyện, xã được tuân thủ đúng theo quy trình. Hoạt động thông tin thuốc có được triển khai chủ yếu là thông tin về danh mục thuốc bệnh viện, nhắc nhở cách bảo quản thuốc…

Kết luận: Hoạt động cung ứng thuốc tại bệnh viện luôn đảm bảo an toàn, đảm bảo, kịp thời phục vụ cho công tác điều trị cho bệnh nhân lao. Các hoạt động thông tin thuốc đang được triển khai nhằm cung cấp các thông tin cho cán bộ y tế.

Từ khóa: cung ứng thuốc, điều trị, bệnh lao

SUMMARY

CURRENT SITUATION OF MEDICINE SUPPLY ACTIVITIES FOR LABOR PATIENTS IN HAI PHONG LUNG HOSPITAL IN 2019

Background: Tuberculosis is an infectious disease caused by the tuberculosis bacteria (Mycobacterium tuberculosis). Currently, tuberculosis really becomes a burden on the world, the disease is beyond the control of many countries around the world. Adequate and timely safe provision of TB medicines is one of the tasks in the national TB prevention strategy.

**Trường Đại học Y Dược Hải Phòng*
Chịu trách nhiệm: Đỗ Thị Bích Diệp
Email: bichdiepdhd@gmail.com
Ngày nhận bài: 13.3.2021
Ngày phản biện khoa học: 15.4.2021
Ngày duyệt bài: 31.5.2021

Purpose: The topic is implemented with 2 goals: Survey of drug list used for TB patients at Hai Phong Lung Hospital in 2019 and survey of activities of storage, dispensing and use of drugs for TB patients at Hai Phong Hospital Lung Disease in 2019.

Materials and methods:

● Materials include the hospital's year-end summary report, pharmaceutical work review; the list of medicines used in 2019; Quarterly report on import-export inventory for 2019 at the Faculty of Pharmacy, activities of storage, distribution and use of drugs.

● Methods: retrospective description, through the collection of procedures and documents related to drug selection, procurement, dispensing and use activities, and final reports on pharmacy and hospital departments in 2019.

Results: There were 16 medicines used for TB treatment, of which the first-line TB medicines were all manufactured domestically, the second-row TB medicines were mostly imported. The drug with the highest amount of DDD used is Rifampicin (27.99%), with the highest proportion of state budget funding (73.97%). Storage activities are implemented according to the principle of "Good storage practices". Group A accounts for only 20.2% of the inventory but accounts for 80% of the total value of the warehouse. Inpatient and outpatient medicine dispensing and drug delivery in the district and commune anti-tuberculosis program were followed strictly according to the process. Drug information was deployed mainly information on hospital drug list, reminders on how to preserve drugs.

Conclusion: Drug supply activities in hospitals always ensure safety, assurance and timely service for the treatment of TB patients. Drug information activities are being implemented to provide information for health workers.

Keywords: drug supply, treatment, tuberculosis.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lao là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn lao (Mycobacterium tuberculosis) gây nên. Bệnh lao có thể gặp ở tất cả các bộ phận của cơ thể, trong đó lao phổi là thể lao phổ biến nhất (chiếm 80 – 85% tổng số ca bệnh) [3], [5]. Hiện nay, bệnh lao thực sự trở thành gánh nặng cho toàn cầu, bệnh vượt qua tầm kiểm soát của nhiều nước trên Thế giới [2]. Năm 2018, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã có ước tính 10,4 triệu trường hợp mắc lao mới (tương đương 28.500 BN/ngày). Ở Việt Nam, gánh nặng bệnh lao vẫn còn đang rất nặng nề, đứng thứ 16 trong 30 nước có số bệnh nhân lao cao nhất thế giới và xếp thứ 15/30 nước có tình hình đa kháng và siêu kháng lao cao [6].

Bệnh viện Phổi Hải Phòng là một bệnh viện chuyên khoa hạng II cấp thành phố, đã hoàn thành các mục tiêu của chương trình chống lao về đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc men, trang thiết bị y tế, phương tiện chẩn đoán cho Bệnh viện và các đơn vị trong mạng lưới chống lao ở Hải Phòng.

Cung ứng thuốc an toàn, đầy đủ và kịp thời là một trong những nhiệm vụ quan trọng để đảm bảo hiệu quả sử dụng thuốc, trong đó có thuốc điều trị lao trong chương trình phòng chống lao quốc gia [4], [1]. Tại Hải Phòng, chưa có nghiên cứu về hoạt động cung ứng thuốc điều trị lao. Vì vậy, xuất phát từ yêu cầu thực tế trên và dựa trên lý thuyết của khoa học quản lý, tôi tiến hành nghiên cứu đề tài**:** *"Thực trạng hoạt động cung ứng cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019"* với mục tiêu:

● *Khảo sát danh mục thuốc sử dụng cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019.*

● *Khảo sát hoạt động bảo quản, cấp phát và sử dụng thuốc cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019.*

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Báo cáo tổng kết cuối năm của bệnh viện, tổng kết công tác dược; danh mục thuốc sử dụng của bệnh viện từ 01/01/2019 − 31/12/2019; báo cáo xuất nhập tồn hàng quý của năm 2019 tại khoa Dược; hoạt động bảo quản và cấp phát, sử dụng thuốc.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: từ ngày 01/01/2019 − 31/12/2020.

- Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện Phổi Hải Phòng, Số 568 Trần Tất Văn, Phường Tràng Minh, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng.

2.3. Phương pháp nghiên cứu: mô tả hồi cứu thông qua thu thập các quy trình, tài liệu liên quan đến hoạt động lựa chọn, mua sắm, cấp phát và sử dụng thuốc, báo cáo tổng kết khoa dược, bệnh viện trong năm 2019.

2.4. Xử lý số liệu: Số liệu sau khi thu thập được xử lý bằng phương pháp thống kê y học với phầm mềm SPSS 20.0 và Excel 2010 .

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khảo sát danh mục thuốc sử dụng cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019.

3.1.1. Danh mục thuốc điều trị lao năm 2019

a. Cơ cấu danh mục thuốc và giá trị sử dụng theo nhóm tác dụng dược lý

Danh mục thuốc chung năm 2019 có tổng 15 nhóm tác dụng dược lý: nhóm thuốc điều trị lao có số lượng nhiều thứ hai (16 thuốc, 13,91%). Về giá trị sử dụng, nhóm thuốc điều trị lao chiếm tỷ lệ lớn nhất (6.384.145.830 VNĐ chiếm 35,00%).

b. Nhóm thuốc điều trị lao trong cơ cấu thuốc theo biệt dược gốc và generic

Thuốc generic có giá trị 16.057.966.088 VNĐ chiếm 88,04%, biệt dược gốc có giá trị là 2.182.233.316 VNĐ chiếm 11,96%.

c. Đặc điểm của các thuốc điều trị lao sử dụng tại bệnh viện năm 2019

Trong các thuốc điều trị lao, các thuốc điều trị lao hàng 1 toàn bộ đều là các thuốc được sản xuất trong nước.

d. Số lượng DDD các thuốc điều trị lao năm 2019

Thuốc có số lượng DDD sử dụng cao nhất là Rifampicin (299.422,25 DDD, 27,99%); thứ hai là Ethambutol (294.665,67 DDD, 27,54%); thuốc có số lượng DDD sử dụng thấp nhất là Acid 4- aminosalicylic (198,72 DDD, 0,018%).

3.1.2. Kinh phí mua thuốc điều trị lao

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chiếm tỷ trọng cao nhất (4.723.659.752 VNĐ, 73,97%), quỹ toàn cầu cho lao kháng thuốc (1.520.348.875 VNĐ, 23,82%).

3.2. Khảo sát hoạt động bảo quản, cấp phát và sử dụng thuốc cho bệnh nhân lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019

3.2.1. Hoạt động bảo quản, tồn trữ thuốc điều trị lao

a. Hoạt động bảo quản

Hệ thống kho dược để bảo quản thuốc

- Diện tích: 3 kho thuốc bao gồm kho thuốc trung ương (kho chính) (25m^2), kho thuốc nội trú (kho lẻ) (30m^2) và kho 33 Lê Đại Hành (25m^2). Tất cả các kho đều được lát gạch men đảm bảo vệ sinh, rộng rãi, thoáng mát, kho được xếp chính giữa các khoa, thuận tiện cho các khoa lâm sàng đến lĩnh thuốc.

- Trang thiết bị: Các kho thuốc được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ hoạt động cung ứng thuốc: điều hòa, quạt, tủ lạnh, bình cứu hỏa, tủ kệ đựng thuốc, nhiệt ẩm kế….với tình trạng hoạt động tốt, đáp ứng yêu cầu cho việc bảo quản.

b. Kiểm tra chất lượng bảo quản tại kho

Khoa Dược đã thực triển khai nguyên tắc "Thực hành tốt bảo quản thuốc", được đánh giá tốt bao gồm các nội dung: Nhiệt độ ngày trong kho từ 25 - 27°C, độ ẩm trong ngày từ 65-70%, bình chữa cháy, 3 kiểm tra – 3 đối chiếu, 5 chống.

3.2.2. Tồn trữ thuốc điều trị lao

Phân tích ABC cho thuốc điều trị lao tồn kho

Các thuốc trong nhóm thuốc A, B, C bao gồm:

- Nhóm A: Rifampicin 150mg (viên), Tuber (viên), Turbezid (viên).

- Nhóm B: Ethambutol 400mg (viên), Pyrazinamid 500 mg (viên), Isoniazid 300 mg (viên), Streptomycin 1g (lọ), Levofloxacin 500 mg (viên).

- Nhóm C: Moxifloxacin 400mg (viên), Kanamycin 1g (ống), Clofazimin 100mg (viên), Linezolid 600mg (viên), Prothionamid 250mg (viên), Cycloserin 250 mg (viên), Levofloxacin 250 mg (viên), Acid 4- aminosalicylic 5.52 g (gói).

Nhóm A chỉ chiếm 20,2% số hàng dự trữ nhưng chiếm tới 80% tổng giá trị của kho. Nhóm B chỉ chiếm 31,7% số hàng dự trữ và 17% tổng giá trị của kho. Nhóm C chiếm 48,1% số hàng dự trữ và 3% tổng giá trị của kho.

- Phân tích thuốc điều trị lao tồn kho theo quý

Bảng 3.1. Giá trị của thuốc điều trị lao tồn kho năm 2019

STT	Quý	Số lượng tồn kho cuối quý (Đv:1.000 VNĐ) (1)	Lượng sử dụng trung bình một tháng trong quý (Đv:1.000 VNĐ) (2)	Thời gian sử dụng thuốc dự trữ (tháng) (3)= (1)/(2)
1	Quý I	1.377.889	363.238	3,8
2	Quý II	1.030.497	346.404	3,0
3	Quý III	1.231.622	410.847	3,0
4	Quý IV	1.443.298	481.965	3,0

3.2.3. Hoạt động cấp phát thuốc

a. Cấp phát thuốc điều trị lao cho tuyến huyện

- Quy trình cấp phát thuốc tuyến huyện

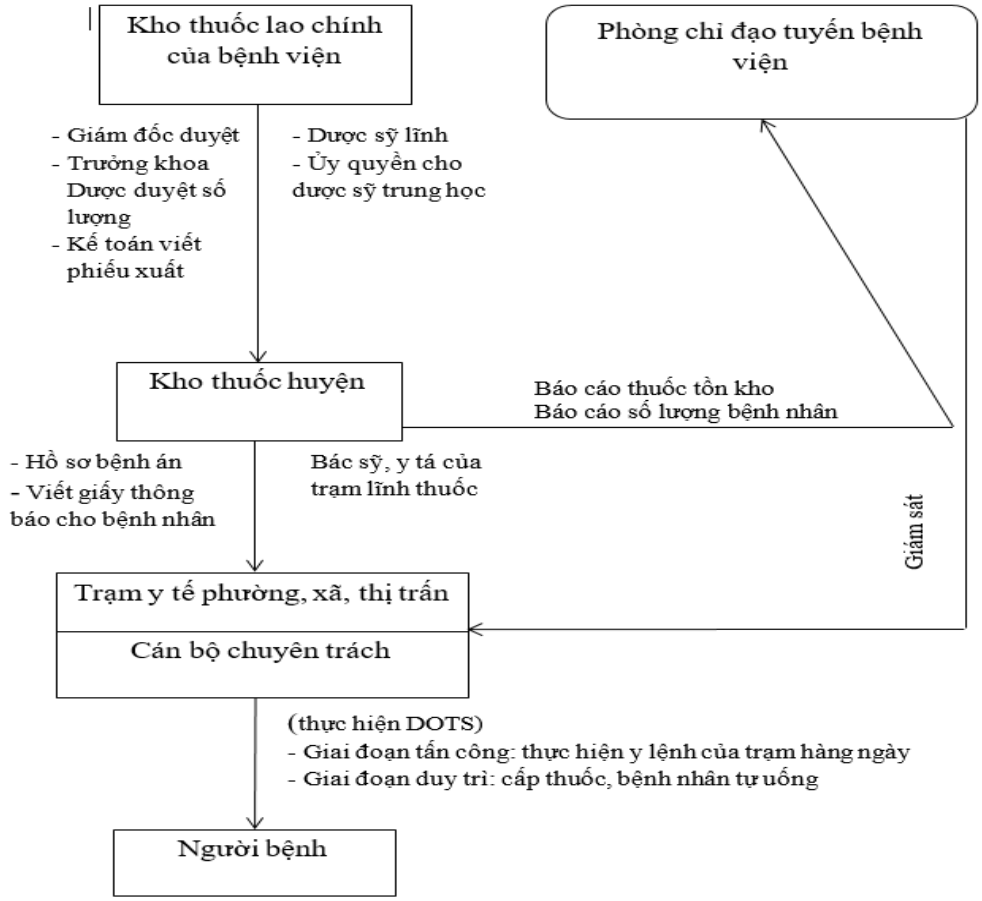

Hình 3.1. Quy trình cấp phát thuốc điều trị lao cho tuyến huyện

- Hoạt động phân phối thuốc điều trị lao cho các khu vực trọng Hải Phòng

Hoạt động phân phối thuốc cho các khu vực trong Hải Phòng khá đồng đều, không có sự chênh lệch lớn giữa khu vực nội thành và ngoại thành.

Bảng 3.2. Phân phối thuốc điều trị lao cho các khu vực của Hải Phòng

STT	Khu vực / Thuốc	Nội thành		Ngoại thành	
		Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Số lượng	Giá trị (VNĐ)
1	Pyrazinamid 500 mg (viên)	34.755	47.127.780	46.792	63.449.952
2	Rifampicin 150 mg (viên)	9.025	9.593.575	31.959	33.972.417
3	Streptomycin 1g (lọ)	4.758	20.449.884	5.411	23.256.478
4	Turbezid (viên)	107.869	280.459.400	125.708	326.840.800
5	Tuber (viên)	371.727	557.590.500	406.537	609.805.500
6	Ethambutol 400mg (viên)	449.740	425.004.300	381.123	360.161.235

7	Isoniazid 300 mg (viên)	102.728	43.145.760	30.995	13.017.900
8	Levofloxacin 500mg (viên)	1.140	2.154.600	4.139	7.822.710
9	Levofloxacin 250 mg (viên)	34.353	30.986.406	43.857	39.559.014
10	Moxifloxacin 400mg (viên)	1.903	21.734.163	1.572	17.953.812
11	Kanamycin 1g (ống)	4.035	231.173.220	4.054	232.261.768
12	Cycloserin 250 mg (viên)	19.175	126.190.675	22.086	145.347.966
13	Prothionamide 250mg (viên)	27.280	56.851.520	27.005	56.278.420
14	Linezolid 600mg (viên)	1.474	51.681.388	233	8.169.446
15	Acid 4-aminosalicylic 5,52	568	17.363.760	60	1.834.200
16	Clofazimine 100mg (viên)	1.285	31.664.970	417	10.275.714
Tổng			**1.953.171.901**		**1.950.007.332**

b. Cấp phát thuốc điều trị lao trong Bệnh viện Phổi Hải Phòng

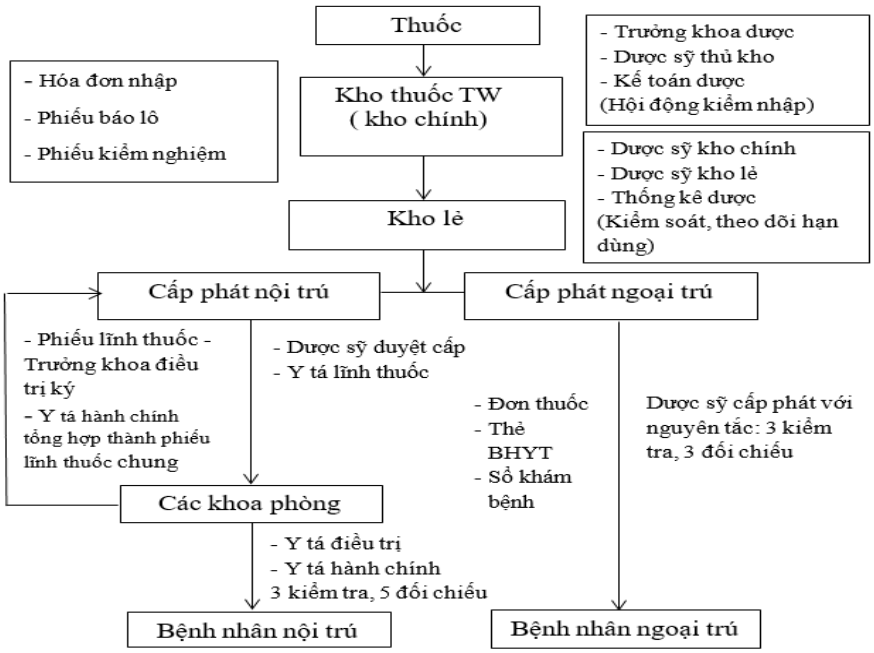

Hình 3.2. Quy trình cấp phát thuốc chống lao tại bệnh viện

Quy trình cấp phát thuốc điều trị lao tuân thủ quy trình chung của bệnh viện.

3.2.4. Sử dụng thuốc tại bệnh viện

Hoạt động giám sát chỉ định chưa được triển khai rộng rãi, dược sỹ có vai trò không nhiều trong việc sử dụng thuốc tại khoa lâm sàng.

Khoa Dược duyệt phiếu lĩnh thuốc nội trú hằng ngày nhằm quản lý số lượng và chủng loại thuốc xuất ra khỏi kho. Các khoa lâm sàng tổng hợp số phiếu lĩnh tại khoa vào một phiếu lĩnh thuốc chung, mang đến khoa Dược để lĩnh thuốc.

Hoạt động thông tin thuốc chủ yếu là thông tin về danh mục thuốc bệnh viện. Năm 2019, khoa Dược đã nhận thu nhận được 12 trường hợp báo cáo ADR được nhân viên của khoa tập hợp lại và gửi lên Trung tâm quốc gia về thông tin và theo dõi phản ứng có hại của thuốc.

IV. KẾT LUẬN

4.1. Danh mục thuốc điều trị lao tại Bệnh viện Phổi Hải Phòng năm 2019

Tổng số thuốc điều trị lao là 16 thuốc (chiếm tỷ lệ 35% giá trị sử dụng). Các thuốc điều trị lao hàng 1 toàn bộ đều được sản xuất trong nước. Thuốc có số lượng DDD sử dụng cao nhất là Rifampicin (27,99%). Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chiếm tỷ trọng cao nhất (73,97%), nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương chiếm tỷ lệ thấp nhất (2,19%).

4.2. Hoạt động bảo quản, tồn trữ, cấp phát và sử dụng thuốc điều trị lao

Hoạt động bảo quản được thực hiện theo nguyên tắc "Thực hành tốt bảo quản thuốc". Nhóm A chỉ chiếm 20,2% số hàng dự trữ nhưng chiếm tới 80% tổng giá trị của kho. Nhóm B chỉ chiếm 31,7% số hàng dự trữ và 17% tổng giá trị của kho. Nhóm C chiếm 48,1% số hàng dự trữ và 3% tổng giá trị của kho. Hoạt động cấp phát thuốc cho bệnh nhân nội trú, ngoại trú, cấp phát thuốc trong chương trình chống lao cho tuyến huyện, xã được tuân thủ đúng theo quy trình xây dựng. Hoạt động thông tin thuốc có được triển khai chủ yếu là thông tin về danh mục thuốc bệnh viện….

V. KIẾN NGHỊ

Với Bệnh viện cần tăng cường sự phối hợp giữa khoa Dược và các khoa lâm sàng để đảm bảo sử dụng thuốc điều trị lao an toàn cho bệnh nhân. Trong quá trình điều trị, cân nhắc sự ưu việt của từng loại thuốc điều trị lao, từ đó đưa ra ý kiến để góp phần xây dựng danh mục thuốc cho CTCLQG ngày càng hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Bộ Tài chính (2018),** "Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020, ban hành kèm theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018.", pp.
2. **Bình Nguyễn Thanh Bình (2015),** Dịch tễ dược học, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, pp. 23-24.
3. **Bộ Y tế (2020),** "Hướng dẫn chẩn đoán điều trị và dự phòng bệnh lao", pp. 1.
4. **Bộ Y tế (2011),** "Thông tư 22/2012/TT-BYT Quy định tổ chức và hoạt động của khoa dược bệnh viện", pp.
5. **Bộ Y tế (2009),** "Hướng dẫn quản lý bệnh lao", Chương trình phòng chống lao quốc gia, pp.
6. **WHO (2019),** Global tuberculosis report, Retrieved, from.